

Bản án số: 54/2024/HS-ST

Ngày: 22-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Công Đại
- Ông Tống Văn Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST- HS ngày 11/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thành Ha N - Sinh năm 19xx.

Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thành Xá C (đã chết) và bà Vàng Nhù X - sinh năm 19xx; Bị cáo có chồng là La Văn S - sinh năm 19xx và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 20xx, con nhỏ nhất sinh năm 20xx; Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2023 cho đến nay (Có mặt).

- Những người làm chứng:

+ Anh Mào Văn L - sinh năm 19xx

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu (VẮNG MẶT)

+ Anh Chim Văn T - sinh năm 19xx

Địa chỉ: Bản P, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu (VẮNG MẶT)

+ Anh Lý Văn V - sinh năm 19xx

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu (VẮNG MẶT)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 08/11/2023, Thành Ha N, sinh năm 1989, một mình đi bộ từ nhà ở bản Huổi Tát, xã Nậm Khao đến 01 khe suối đối diện với bản Huổi Tát để lấy rau cho lợn. Tại khe suối, N đã gặp và mua được của 01 người đàn ông lạ mặt 01 gói Heroine với giá 1.500.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được Heroine, N đã chia gói Heroine này thành nhiều gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng. Tiếp đó, N gói chung toàn bộ số Heroine này vào trong 01 mảnh nilon màu hồng và gói thêm bên ngoài bằng 01 túi nilon màu đen, rồi N cất giấu gói Heroine này vào trong 01 chiếc túi vải màu đen mà N đang đeo trên người. Sau đó, N đi bộ về nhà. Trong quá trình tàng trữ Heroine, N đã sử dụng hết một số gói Heroine (N không nhớ rõ số gói), số còn lại là 127 gói.

Khoảng 14 giờ ngày 09/11/2023, N mang theo túi vải đựng Heroine nêu trên và bắt xe khách từ khu vực cầu Nậm Khao đến Trung tâm Y tế huyện Mường Tè để thăm chị họ đang ốm. Đến khoảng 07 giờ ngày 10/11/2023, do bản thân lên cơn nghiện ma túy nên N đã đi đến khu vực nhà bếp cộng đồng của Trung tâm Y tế huyện Mường Tè để sử dụng ma túy. Khi N đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì có Mào Văn L, sinh năm 1995 và Chim Văn T, sinh năm 1986 đi vào trong bếp hỏi mua Heroine với N để sử dụng và được N đồng ý. Sau đó, N đã cùng lúc bán cho L và T mỗi người 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng/01 gói. Nhận tiền, N cất giấu số tiền nói trên vào bên trong quần lót đang mặc trên người. Sau đó, N lấy ra 01 gói Heroine để sử dụng, còn lại 124 gói Heroine N gói lại như cũ và cất giấu vào trong 01 chiếc túi nilon màu xanh đựng quần áo để ở trên mặt bàn trong bếp.

Sau khi mua được Heroine, L lấy gói Heroine mua được ra để sử dụng, còn T cất gói Heroine mua được vào trong túi quần bên phải T đang mặc và ngồi lại trong bếp. Khi L và N đang sử dụng ma túy tại bếp, anh Lý Văn V, sinh năm

1964 đã phát hiện và yêu cầu N, L và T đi ra khỏi khu vực bếp cộng đồng nhưng N và L không đi mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy.

Hồi 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi N và L vừa sử dụng xong Heroine, còn T đang ngồi trong nhà bếp cộng đồng, thì bị tổ công tác Công an thị trấn Mường Tè và Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang. Tại đây, Thành Ha N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên, tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 134/KLGĐ ngày 10/11/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 01 mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Chim Văn T có khối lượng là 0,07 gam.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 133/KLGĐ ngày 10/11/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 124 mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Thành Ha N có khối lượng là 10,2 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1111/KL-KTHS ngày 14/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 124 Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Thành Ha N (ký hiệu từ Mẫu 01 đến Mẫu 124) gửi giám định là ma túy; loại: Heroine...

Tại bản kết luận giám định số 1112/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Chim Văn T gửi giám định là ma túy; loại: Heroine...

Tại bản kết luận giám định số 1114/KL-KTHS ngày 14/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của Thành Ha N gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-MT ngày 18/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu đã truy tố Thành Ha N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Thành Ha N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Thành Ha N mức án tù 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 126 mảnh nilon màu hồng, 01 túi nilon màu đen, 02 mảnh giấy bạc, 02 bật lửa ga màu vàng, 01 túi vải màu đen, 02 phong bì do bưu điện Việt Nam phát hành; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Thành Ha N tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ ngày 10/11/2023, tại khu vực nhà bếp cộng đồng của Trung tâm Y tế huyện Mường Tè, Thành Ha N cùng lúc có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng cho Mào Văn L và bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,07 gam với giá 50.000 đồng cho Chim Văn T để T và L sử dụng.

Ngoài ra, vào hồi 07 giờ 30 phút cùng ngày, cũng tại địa điểm nêu trên, N còn có hành vi tàng trữ trái phép 10,2 gam Heroine để sử dụng và bán lẻ kiếm lời thì bị tổ công tác Công an thị trấn Mường Tè và Công an huyện Mường Tè phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật. Số Heroine này có chung nguồn gốc với số Heroine đã bán cho T và L. Như vậy, Thàng Ha N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép Heroine đối với 02 người với tổng khối lượng là 10,27 gam.

Bị cáo Thàng Ha N có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về mua bán các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời bất chính nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mua bán, tàng trữ với mục đích mua bán trái phép tổng khối lượng 10,27 gam Heroine để kiếm lời đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Thàng Ha N chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Do bị cáo là người nghiện chất ma túy, hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là

người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: 10,2 gam Heroine thu giữ của Thàng Ha N; 0,07 gam Heroine thu giữ của Chim Văn T đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật. Việc trích mẫu vật gửi giám định nói trên của Cơ quan điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật. 126 mảnh nilon màu hồng, 01 túi nilon màu đen, 02 mảnh giấy bạc, 02 bật lửa ga màu vàng, 01 túi vải màu đen là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội; 02 phong bì do bưu điện Việt Nam phát hành dùng để liên phong vật chứng đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng là tiền do bị cáo Thàng Ha N phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6]. Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt mà theo lời khai đó là người đã bán Heroine cho bị cáo: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý.

Đối với Mào Văn L: L là người đã mua Heroine của Thàng Ha N để dùng. Quá trình bắt quả tang, L đã sử dụng hết Heroine nên không có cơ sở để xử lý hình sự. Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mào Văn L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Đối với Chim Văn T: T là người đã mua Heroine có khối lượng 0,07 gam của Thàng Ha N mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng. Quá trình điều tra xác định T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cũng chưa bị kết án về một trong các tội từ điều 248 đến điều 252 của Bộ luật Hình sự. Do đó Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chim Văn T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lý Văn V: Quá trình điều tra xác định, V không liên quan đến hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của N, khi thấy N và L đang sử dụng ma túy trong bếp cộng đồng, V đã yêu cầu N và L chấp dứt hành vi sử dụng ma túy. Do đó Lý Văn V không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Thành Ha N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Thành Ha N 09 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 126 mảnh nilon màu hồng, 01 túi nilon màu đen, 02 mảnh giấy bạc, 02 bật lửa ga màu vàng, 01 túi vải màu đen, 02 phong bì do bưu điện Việt Nam phát hành; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng.
(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 29 tháng 3 năm 2024)
4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Xuân Huy